

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 483 /TCT-CS
V/v thuế GTGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2020.

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 5270/CT-TKT3 ngày 28/8/2019 và công văn số 6451/CT-TKT3 ngày 16/10/2019 của Cục Thuế tỉnh Thái Bình về việc thuế GTGT. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế trao đổi với quý cơ quan như sau:

1. Về chính sách thuế GTGT:

1. Tại Điều 16 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Luật thuế GTGT quy định:

"Điều 16. Điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

...

3. Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng

a) *Thanh toán qua ngân hàng là việc chuyển tiền từ tài khoản của bên nhập khẩu sang tài khoản mang tên bên xuất khẩu mở tại ngân hàng theo các hình thức thanh toán phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của ngân hàng. Chứng từ thanh toán tiền là giấy báo Có của ngân hàng bên xuất khẩu về số tiền đã nhận được từ tài khoản của ngân hàng bên nhập khẩu. Trường hợp thanh toán chậm trả, phải có thỏa thuận ghi trong hợp đồng xuất khẩu, đến thời hạn thanh toán cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán qua ngân hàng. Trường hợp ủy thác xuất khẩu thì phải có chứng từ thanh toán qua ngân hàng của phía nước ngoài cho bên nhận ủy thác và bên nhận ủy thác phải thanh toán tiền hàng xuất khẩu qua ngân hàng cho bên ủy thác. Trường hợp bên nước ngoài thanh toán trực tiếp cho bên ủy thác xuất khẩu thì bên ủy thác phải có chứng từ thanh toán qua ngân hàng và việc thanh toán như trên phải được quy định trong hợp đồng.*

...

c) *Các trường hợp thanh toán khác đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định của Chính phủ:*



...

c.5) Trường hợp xuất khẩu hàng hóa sang các nước có chung biên giới theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước."

2. Đối với các giao dịch thanh toán mậu dịch biên giới với Trung Quốc tại cửa khẩu Hoành Mô, Bắc Phong Sinh, tỉnh Quảng Ninh phát sinh trước ngày 12/10/2018:

Tại Khoản 1, Điều 3; Điểm c, Khoản 1, Điều 4; Điểm a, Khoản 1, Điều 8 Quyết định số 689/2004/QĐ-NHNN ngày 07/6/2004 về việc ban hành quy chế thanh toán trong mua bán, trao đổi hàng hóa và dịch vụ tại khu vực biên giới và khu kinh tế cửa khẩu giữa Việt Nam và Trung Quốc quy định như sau:

"Điều 3. Mở và sử dụng tài khoản

1. Thương nhân Việt Nam có hoạt động xuất nhập khẩu qua biên giới Việt-Trung hoặc được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép bán hàng và cung ứng dịch vụ thu CNY tiền mặt được mở tài khoản CNY tại các Ngân hàng được phép của Việt Nam có thực hiện thanh toán xuất nhập khẩu qua biên giới Việt-Trung bằng VND và CNY theo các quy định sau:

a. Hồ sơ, thủ tục mở tài khoản thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng nơi mở tài khoản phù hợp với quy định hiện hành.

b. Tài khoản CNY được sử dụng như sau:

Phân thu:

- Thu từ xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ;

Điều 4. Các hình thức thanh toán xuất nhập khẩu qua biên giới Việt-Trung

1. Ngân hàng Nhà nước khuyến khích thương nhân hai nước thực hiện thanh toán xuất nhập khẩu qua biên giới Việt-Trung qua ngân hàng theo các hình thức sau:

...

c. Thanh toán bằng VND và CNY thông qua các Ngân hàng được phép có thực hiện thanh toán xuất nhập khẩu qua biên giới Việt-Trung bằng VND và CNY;

Điều 8. Thanh toán bằng VND và CNY qua Ngân hàng được phép của hai nước tại Khu vực biên giới

1. Việc sử dụng VND và CNY trong thanh toán xuất nhập khẩu qua biên giới Việt-Trung được thực hiện theo các quy định sau đây:

a. Ngân hàng được phép của Việt Nam tại tỉnh biên giới được thoả thuận với Ngân hàng của Trung Quốc về việc mở tài khoản VND hoặc tài khoản CNY cho nhau để phục vụ thanh toán cho thương nhân hai nước."

3. Đối với các giao dịch thanh toán mậu dịch biên giới với Trung Quốc tại cửa khẩu Hoành Mô, Bắc Phong Sinh, tỉnh Quảng Ninh phát sinh sau ngày 12/10/2018:

Tại Khoản 1, Điều 6; Điều 12, Thông tư số 19/2018/TT-NHNN ngày 28/8/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc quy định như sau:

"Điều 6. Sử dụng tài khoản thanh toán bằng đồng CNY tại chi nhánh ngân hàng biên giới của thương nhân Việt Nam

Thương nhân Việt Nam có hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc được sử dụng tài khoản thanh toán bằng đồng CNY tại chi nhánh ngân hàng biên giới để thực hiện các giao dịch thu, chi sau:

1. Thu:

a) Thu CNY chuyển khoản từ việc bán hàng hóa, dịch vụ qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc;

... ”

2. Về tình hình thực tế:

Công ty CP chế biến lâm sản Thái Bình ký hợp đồng với các Công ty nước ngoài ở Trung Quốc để xuất khẩu các mặt hàng giấy đế cuộn lô, giấy cắt tập; giấy đã in và chưa in dùng để sản xuất giấy vàng mã.

Điều kiện giao hàng: theo điều kiện DAF cửa khẩu Hoành Mô hoặc Bắc Phong Sinh, Quảng Ninh - Việt Nam.

Đồng tiền thanh toán: Nhân dân tệ (CNY)

Từ khi ký hợp đồng đến nay, Công ty CP chế biến lâm sản Thái Bình đã thực hiện xuất khẩu các lô hàng sang Trung Quốc (có Tờ khai Hải quan, Hóa

đơn thương mại,...). Khi nhận được tiền hàng do Công ty nước ngoài thanh toán là Giấy báo Có của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Thái Bình.

Tuy nhiên trên Giấy báo Có chỉ thể hiện Người trả tiền, địa chỉ và số tài khoản của Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc (không thể hiện số tài khoản của Công ty nước ngoài ghi trên hợp đồng). Số tiền thể hiện trên Giấy báo Có là Việt Nam đồng (VND), không phải Nhân dân tệ (CNY).

Do đó, Đoàn kiểm tra chưa xác định được Giấy báo Có đó có phải là chứng từ thanh toán cho lô hàng xuất khẩu không, có đủ điều kiện để khấu trừ, hoàn thuế GTGT không?

Cục Thuế tỉnh Thái Bình có nêu vướng mắc như sau:

1. Trường hợp hợp đồng xuất khẩu không ghi số tài khoản của người mua (Công ty nước ngoài); chứng từ chuyển tiền là Giấy báo Có chỉ ghi Người trả tiền là Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc, địa chỉ và số tài khoản của Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc (theo bộ hồ sơ đính kèm); đơn vị không cung cấp được hồ sơ có liên quan khác thì Giấy báo Có này có được chấp nhận là chứng từ thanh toán qua ngân hàng không?

2. Trường hợp hợp đồng xuất khẩu không ghi số tài khoản của người mua (Công ty nước ngoài), chứng từ chuyển tiền là Giấy báo Có ghi Người trả tiền, số tài khoản của cá nhân người Việt Nam (theo bộ hồ sơ đính kèm); đơn vị không cung cấp được hồ sơ có liên quan khác thì Giấy báo Có này có được chấp nhận là chứng từ thanh toán qua ngân hàng không?

3. Trường hợp hợp đồng xuất khẩu có ghi số tài khoản của người mua (Công ty nước ngoài), chứng từ chuyển tiền là Giấy báo Có ghi Người trả tiền là Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc, địa chỉ và số tài khoản của Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc (theo bộ hồ sơ đính kèm); đơn vị không cung cấp được hồ sơ có liên quan khác thì Giấy báo Có này có được chấp nhận là chứng từ thanh toán qua ngân hàng không?

4. Trường hợp hợp đồng xuất khẩu có ghi số tài khoản của người mua (Công ty nước ngoài), chứng từ chuyển tiền là Giấy báo Có ghi Người trả tiền là Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc, địa chỉ và số tài khoản của Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc; đơn vị cung cấp Lệnh chuyển tiền của Công ty nước ngoài giao dịch tại Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc (bản chụp của phía nước ngoài cung cấp) (theo bộ hồ sơ đính kèm) thì Giấy báo Có này có được chấp nhận là chứng từ thanh toán qua ngân hàng không?

*Ý kiến đề xuất của Cục Thuế tỉnh Thái Bình:

Cục Thuế tỉnh Thái Bình yêu cầu đơn vị cung cấp hồ sơ liên quan chứng minh việc chuyển tiền từ khách hàng nước ngoài vào tài khoản chi nhánh ngân hàng biên giới (Ngân hàng nông nghiệp Trung Quốc), tuy nhiên đến thời điểm hiện tại đơn vị không cung cấp được hồ sơ có liên quan.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp đồng tiền thanh toán trong hợp đồng là Nhân dân tệ (CNY) thì Công ty CP chế biến lâm sản Thái Bình phải mở tài khoản thanh toán bằng đồng CNY tại chi nhánh ngân hàng biên giới để thực hiện thu CNY chuyển khoản từ hoạt động xuất khẩu giấy cho Công ty nước ngoài ở Trung Quốc và hồ sơ đơn vị cung cấp, với hồ sơ thanh toán hàng hóa xuất khẩu mà đơn vị cung cấp không đủ điều kiện để coi là thanh toán qua ngân hàng do đó đơn vị không được khấu trừ, hoàn thuế đối với hoạt động xuất khẩu

3. Về vướng mắc cần giải quyết:

Trường hợp đồng tiền thanh toán trong hợp đồng là Nhân dân tệ (CNY) thì Công ty CP chế biến lâm sản Thái Bình phải mở tài khoản thanh toán bằng đồng CNY tại chi nhánh ngân hàng biên giới để thực hiện thu CNY chuyển khoản từ hoạt động xuất khẩu giấy cho Công ty nước ngoài ở Trung Quốc và hồ sơ đơn vị cung cấp, với hồ sơ thanh toán hàng hóa xuất khẩu mà đơn vị cung cấp có đủ điều kiện để coi là thanh toán qua ngân hàng để được cơ quan Thuế làm căn cứ để xác định việc khấu trừ, hoàn thuế đối với hoạt động xuất khẩu của Công ty?

Đề nghị quý cơ quan cho ý kiến tham gia vào nội dung nêu trên để Tổng cục Thuế kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn Cục Thuế và các đơn vị có liên quan thực hiện. Ý kiến tham gia bằng văn bản gửi về Tổng cục Thuế - số 123 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội **trước ngày 17 tháng 02 năm 2020** đồng thời gửi vào hòm thư điện tử Email: nttmai@gdt.gov.vn.

Xin cảm ơn sự quan tâm phối hợp của quý Cơ quan./,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, Vụ CST(BTC)
- Vụ PC, Vụ KK (TCT);
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS(3b).

KT, TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thế Mạnh